TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HSST

Ngày: 05/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Văn Hùng.

- *Các Hội thẩm nhân dâ*n: 1. Ông Trần Văn Chánh

2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Diệu Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Phạm Như Nên – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm Hội trường số 4 - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu Thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 107/2024/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc V**. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1992, tại K;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 38, ấp H, xã VB, huyện VT, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ở: xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Con ông Trần Văn H, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Ph, sinh năm 1972; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/11/2023. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Xuân T - Cán bộ chiến sĩ thuộc Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa tại điểm cầu Thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc V là người sử dụng trái phép chất ma túy. Vào khoảng 19 giờ 40 ngày 30/11/2023, V gặp người thanh niên tên Ng (V quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch), Ng rủ V góp tiền mua ma túy sử dụng. V đồng ý góp 200.000đ, Ng góp 500.000₫ nhưng do V chưa có tiền nên Ng ứng tiền ra trả trước và V sẽ trả tiền cho Ng sau. Ng sử dụng điện thoại của V để liên lạc qua mạng xã hội Facebook với người thanh niên tên Tuấn có nickname "Qua Khu" để mua ma túy, Tuấn đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực khu 4, ấp 8, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Ng điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở V đến địa điểm nêu trên. Lúc này, do Ng có việc bận phải đi nên Ng nói V đi bộ vào trong, gặp người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 05 tép ma tuý tổng hợp - hàng đá (đựng trong đoạn ống nhựa hàn kín để trong vỏ bao thuốc lá hiệu Seven Diamond) với giá 700.000₫ (Bảy trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý, V đi bộ được khoảng 30 mét thì gặp anh Phạm Đình Hiếu, sinh năm 1991(bạn V), thường trú tại xã An Vinh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, V nhờ Hiếu chở về, Hiếu đồng ý (Hiếu không biết V cất giấu ma tuý). Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Hiếu đang chở V về đến khu vực thuộc tổ 10A, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Tam Phước kiểm tra hành chính. Lúc này, V đang cầm gói thuốc lá hiệu Seven Diamond bên trong chứa ma tuý trên tay trái định bỏ vào trong túi quần V đang mặc nhưng làm rơi xuống đất thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Tại Cơ quan điều tra, Trần Quốc V đã khai nhận hành vi phạm tội như đã khai.

* Vật chứng thu giữ:

- 05 (năm) tép (đoạn ống nhựa hàn kín) bên trong chứa tinh thể màu trắng (Trần Quốc V khai là ma túy hàng đá) đã được niêm phong có chữ ký của V và dấu mộc của Công an phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y12s màu xanh đen, số Imell: 8656520573574495, số Imel2: 865652057487 của Trần Quốc V sử dụng liên lạc mua ma tuý.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony G8142 màu trắng xám, số Imell: 357008084246927, số Imel2: 357008084246935 của Trần Quốc V không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Tại Kết luận giám định số 2678/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau: "Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6567 gam, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra, Trần Quốc V khai: Ng mượn điện thoại của V liên lạc với Tuấn có nickname "Qua Khu" qua mạng xã hội Facebook, sau khi thực hiện xong việc mua bán ma tuý, Ng đã xoá hết nội dung trong điện thoại.

Tại cáo trạng số 124/CT-VKSBH-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Trần Quốc V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Quốc V khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo là đúng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự (quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trần Quốc V từ 14 đến 18 tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên:

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y12s màu xanh đen, số Imell: 8656520573574495, số Imel2: 865652057487 của Trần Quốc V sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Trần Quốc V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony G8142 màu trắng xám, số Imell: 357008084246927, số Imel2: 357008084246935 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo Trần Quốc V, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc V không có ý kiến bào chữa, tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, lời khai thừa nhận của của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/11/2023, tại khu vực thuộc tổ 10A, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Quốc V đã có hành vi cất giấu trái phép 0,6567 gam ma túy loại, Methamphetamine thì bị Công an phường Tam Phước kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Quốc V đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi của bị cáo là đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương; bản thân bị cáo cũng nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội và chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 gói niêm phong số 2678/KLGĐ-PC09 ngày 07/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y12s màu xanh đen, số Imell: 865652057357449 5, số Imel2: 865652057487 của Trần Quốc V sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Trần Quốc V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony G8142 màu trắng xám, số Imell: 357008084246927, số Imel2: 357008084246935 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

[7] Đối với đối tượng Ng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đối tượng Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Ng và Trần Quốc V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo pháp luật.

[8] Đối với Phạm Đình Hiếu có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý ngày 29/11/2023, Ủy ban nhân dân phường Tam Phước đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Quốc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: **Trần Quốc V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 gói niêm phong số 2678/KLGĐ-PC09 ngày 07/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y12s màu xanh đen, số Imell: 8656520573574495, số Imel2: 865652057487 của Trần Quốc V.

- Trả lại cho Trần Quốc V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony G8142 màu trắng xám, số Imell: 357008084246927, số Imel2: 357008084246935.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Trần Quốc V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Trại giam TP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Chánh **Thiều Thị Phi Loan** **Trần Văn Hùng**